

ĐỀ THI MINH HOẠ SỐ 18

Thời gian làm bài: 50 phút (Không kể thời gian giao đề)

Họ tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã Đề: 018.

Câu 1. Đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12 - 1986) có nội dung nào sau đây?

- A. Chỉ tập trung đổi mới về văn hóa.
- B. Chỉ tập trung đổi mới về chính trị.
- C. Chỉ đổi mới về tổ chức và tư tưởng.
- D. Đổi mới toàn diện và đồng bộ.

Câu 2. Để tăng cường xây dựng hậu phương kháng chiến, trong những năm 1951 - 1953, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ

- A. điện khí hóa nông nghiệp.
- B. phát triển kinh tế thị trường.
- C. điện khí hóa nông thôn.
- D. xây dựng đời sống mới.

Câu 3. Trước khi mở chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định (tháng 4 - 1975), quân dân Việt Nam tiến công những căn cứ phòng thủ trọng yếu của địch ở

- A. Long Khánh và Ninh Thuận.
- B. Phan Rang và Phan Thiết.
- C. Phan Thiết và Xuân Lộc.
- D. Phan Rang và Xuân Lộc.

Câu 4. Đảng Cộng sản Đông Dương xác định mục tiêu đấu tranh trước mắt của nhân dân Đông Dương trong thời kì 1936 - 1939 là

- A. chia ruộng đất cho dân cày.
- B. đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
- C. giành độc lập dân tộc.
- D. đòi mở rộng quyền dân sinh, dân chủ.

Câu 5. Nước Cộng hòa Cuba được thành lập (1959) là kết quả của

- A. cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
- B. cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc.
- C. cuộc đấu tranh xóa bỏ chế độ độc tài tay sai thân Mỹ.
- D. cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa li khai thân Mi.

Câu 6. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân miền Nam Việt Nam đã

- A. buộc Mỹ phải kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.
- B. giáng đòn nặng nề vào "Chiến tranh cục bộ", Mỹ tuyên bố "phi Mỹ hóa" chiến tranh.
- C. tạo thời cơ thuận lợi để quân và dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.
- D. chọc thủng ba phòng tuyến mạnh nhất của địch là Quảng Trị, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

Câu 7. Thủ đoạn nào dưới đây được Mỹ xem là "xương sống" và nâng lên thành "quốc sách" trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Tiến hành dồn dân lập "Áp chiến lược", nhằm tách dân khỏi cách mạng.
- B. Tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân.
- C. Dùng thủ đoạn ngoại giao, hòa hoãn với Liên Xô, thỏa hiệp với Trung Quốc.
- D. Tăng cường viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền và quân đội Sài Gòn.

Câu 8. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu. B. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa.

- C. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.
- D. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

Câu 9. Nguyễn Ái Quốc bước đầu đặt cơ sở cho mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới khi Người

- A. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari.
- B. tham dự Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp.
- C. gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc-xai.
- D. tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản ở Liên Xô.

Câu 10. Thực hiện "phương án Maobátton" (1947), Ấn Độ được thực dân Anh

- A. trao trả độc lập.
- B. trao cho quyền tự trị.

C. công nhận sự toàn vẹn lãnh thổ.

D. công nhận quyền dân tộc tự quyết.

Câu 11. Nội dung nào dưới đây không phải là ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam?

A. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng là đúng đắn.

B. Xây dựng được đội quân chính trị quần chúng hùng hậu.

C. Được đánh giá cao trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

D. Là cuộc tập dượt đầu tiên chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Câu 12. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, sự kiện nào đánh dấu quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mỹ và Liên Xô tan vỡ?

A. Mỹ thành lập tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (4 - 1949).

B. Liên Xô, các nước Đông Âu thành lập tổ chức Hiệp ước Vácava (5 - 1955).

C. Liên Xô và Mỹ phân chia phạm vi ảnh hưởng tại Hội nghị Ianta (2 - 1945).

D. Thông điệp của Tổng thống - Truman tại Quốc hội Mỹ (3 - 1947).

Câu 13. Ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỉ XX là gì?

A. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất. B. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.

C. Sự giao lưu, hợp tác quốc tế ngày càng mở rộng.

D. Tạo ra khối lượng sản phẩm hàng hóa đồ sộ.

Câu 14. Một trong những ý nghĩa về sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam (1929) là

A. mốc đánh dấu chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước.

B. chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã hoàn toàn trưởng thành.

C. xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

D. chấm dứt thời kì khủng hoảng về con đường cứu nước cách mạng Việt Nam.

Câu 15. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11 - 1939) xác định nhiệm vụ, mục tiêu đấu tranh trước mắt của cách mạng Đông Dương là

A. đánh đổ giai cấp địa chủ phong kiến, chia ruộng đất cho nông dân.

B. đánh đổ đế quốc và tay sai, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập.

C. chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do, dân sinh, dân chủ và hòa bình.

D. đánh đổ đế quốc và phong kiến, giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.

Câu 16. Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (19 - 12 - 1946) vì

A. thực dân Pháp khiêu khích ta ở Hải Phòng, Lạng Sơn.

B. Pháp mở cuộc tiến công ta ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

C. thực dân Pháp ngoan cố xâm phạm nền độc lập của dân tộc.

D. thời gian hòa bình tạm thời theo Hiệp định Sơ bộ đã hết.

Câu 17. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, văn kiện nào đặt nền tảng cho quan hệ Mỹ - Nhật?

A. Mỹ viện trợ kinh tế cho Nhật Bản (1946).

B. Nhật Bản đưa ra học thuyết Phucưđa (1977).

C. Hiệp ước Hòa bình Xan Phranxixcô được kí kết (1951).

D. Hiệp ước An ninh Mỹ - Nhật được kí kết (1951).

Câu 18. Lí do chủ yếu buộc Mỹ phải tham gia Chiến tranh thế giới thứ nhất (4 - 1917) là

A. cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới (1917) ở Nga thắng lợi.

B. Lênin đưa nước Nga rút ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc.

C. Quốc tế Cộng sản ra đời, gắn liền với vai trò của Lênin.

D. phong trào cách mạng dâng cao ở các nước trên thế giới.

Câu 19. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái (2 - 1930) do tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng lãnh đạo thất bại chủ yếu là do

A. thực dân Pháp đang còn mạnh, đủ sức đàn áp cuộc khởi nghĩa.

B. sự non yếu về mọi mặt của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng.

C. thực dân Pháp đang tiến hành một cuộc khủng bố dã man.

D. cuộc khởi nghĩa nổ ra trong tình thế bị động, không có sự chuẩn bị.

Câu 20. Trong quá trình triển khai chiến lược toàn cầu (1945 - 2000), Mĩ đã thu được một số kết quả, ngoại trừ việc

- A.** làm chậm lại quá trình thống nhất đất nước của một số nước.
- B.** trực tiếp làm sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.
- C.** làm chậm lại quá trình giành độc lập của nhiều nước trên thế giới.
- D.** lôi kéo được nhiều nước tư bản đồng minh đi theo, ủng hộ Mĩ.

Câu 21. Sự kiện nào dưới đây mở đầu cho những chuyển biến to lớn của tình hình thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A.** Những quyết định của Hội nghị Ianta (2 - 1945).
- B.** Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc (8-1945).
- C.** Thắng lợi của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc trên thế giới.
- D.** Mĩ ném bom nguyên tử xuống hai thành phố ở Nhật Bản (8 - 1945).

Câu 22. Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên nhân góp phần thúc đẩy sự phát triển của Tây Âu thành trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới?

- A.** Ngân sách chi phí cho quốc phòng, an ninh thấp.
- B.** Áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật vào sản xuất.
- C.** Biết tận dụng tốt những cơ hội, yếu tố từ bên ngoài.
- D.** Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của nhà nước.

Câu 23. Nội dung nào dưới đây không phải là điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) của Đảng Cộng sản Việt Nam và Luận cương chính trị (10 - 1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương?

- A.** Xác định phương hướng chiến lược của cách mạng.
- B.** Xác định được hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng.
- C.** Phạm vi, địa bàn giải quyết vấn đề cách mạng.
- D.** Lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân.

Câu 24. Giai cấp, tổ chức chính trị lãnh đạo phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc và xóa bỏ các thế lực áp bức ở Trung Quốc, Việt Nam và Cuba sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A.** Đảng Cộng sản.
- B.** liên minh xã hội.
- C.** Đảng Dân chủ.
- D.** tư sản dân tộc.

Câu 25. Kể từ sau Chiến tranh lạnh, Tây Âu và Nhật Bản đều điều chỉnh chính sách đối ngoại theo hướng

- A.** liên kết chặt chẽ với Nga.
- B.** liên kết chặt chẽ với Mĩ.
- C.** mở rộng quan hệ với châu Á, châu Phi.
- D.** mở rộng hợp tác với các nước trên thế giới.

Câu 26. Nhận xét nào dưới đây phản ánh không đúng về những tích cực trong các nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

- A.** Đảm bảo tính công bằng, dân chủ trong quan hệ giữa các nước.
- B.** Ngăn ngừa chiến tranh, giảm xung đột và tranh chấp giữa các nước.
- C.** Tạo ra môi trường hòa bình cho sự phát triển của các quốc gia.
- D.** Quy định tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của các nước.

Câu 27. Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919 - 1930?

- A.** Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
- B.** Quốc tế Cộng sản được thành lập.
- C.** Liên minh châu Âu được thành lập.
- D.** Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 28. Trong khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 - 1945), nhân dân Việt Nam thực hiện khẩu hiệu nào sau đây?

- A.** Đánh đuổi Trung Hoa Dân quốc.
- B.** Đánh đuổi thực dân Anh.
- C.** Đánh đổ chính quyền Sài Gòn.
- D.** Đánh đuổi phát xít Nhật.

Câu 29. Có ý kiến cho rằng: Hiệp định Giơnevơ (1954) về Đông Dương đã chia Việt Nam thành hai quốc gia với đường biên giới là vĩ tuyến 17. Ý kiến đó là

- A.** sai, vì sau Hiệp định, Việt Nam vẫn là một quốc gia độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.
- B.** sai, vì Việt Nam chỉ bị chia thành hai miền lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời.
- C.** đúng, vì Mĩ đã dựng lên chính quyền Việt Nam Cộng hòa ở miền Nam Việt Nam.
- D.** đúng, vì sau Hiệp định ở Việt Nam tồn tại hai chính quyền với hai thể chế khác nhau.

Câu 30. Một trong những điểm khác nhau cơ bản giữa chiến dịch Biên giới thu - đông (1950) so với chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947) của quân dân Việt Nam là

- A. tinh thần quyết tâm của dân tộc.
- B. bối cảnh quốc tế mở chiến dịch.
- C. lực lượng tham gia chiến dịch.
- D. lực lượng chỉ đạo chiến dịch.

Câu 31. Sách lược đấu tranh chống ngoại xâm của Đảng và nhân dân Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 chứng tỏ điều gì?

- A. Âm mưu xâm lược nước ta lần nữa của thực dân Pháp đã bị thất bại.
- B. Chủ trương cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược của Đảng.
- C. Truyền thống yêu nước chống áp bức của dân tộc đã phát huy cao độ.
- D. Nhân dân ta quyết tâm xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng.

Câu 32. Khó khăn chung của Đảng và Chính phủ Việt Nam khi mở các chiến dịch Biên giới thu - đông (1950), Đông - Xuân (1953 - 1954) và Điện Biên Phủ (1954) là gì?

- A. Hành lang Đông - Tây bị quân Pháp án ngữ.
- B. Có sự can thiệp và dính líu sâu của đế quốc Mỹ.
- C. Biên giới Việt - Trung bị quân Pháp phong tỏa.
- D. Thiếu thốn về vũ khí, kinh nghiệm chiến đấu.

Câu 33. Từ thực tiễn thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) và chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) ở Việt Nam do Đảng lãnh đạo thực chất là

- A. hai giai đoạn song song của một tiến trình cách mạng.
- B. hai thời kì của một nhiệm vụ chiến lược cách mạng dân tộc.
- C. hai bước phát triển tất yếu của một tiến trình cách mạng.
- D. thực hiện một đường lối chiến lược giải phóng dân tộc.

Câu 34. Thực tiễn cách mạng Việt Nam từ sau ngày 2 - 9 - 1945 đến trước ngày 19 - 12 - 1946 phản ánh quy luật nào của lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Mềm dẻo trong quan hệ đối ngoại.
- B. Luôn giữ vững chủ quyền dân tộc.
- C. Kiên quyết chống giặc ngoại xâm.
- D. Dựng nước đi đôi với giữ nước.

Câu 35. Nhận xét nào dưới đây phản ánh đúng về ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Pari (1973) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

- A. Thắng lợi đầu về ngoại giao của Việt Nam trong kháng chiến chống xâm lược.
- B. Là hiệp định quốc tế đầu tiên ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.
- C. Thắng lợi của sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, chính trị với ngoại giao.
- D. Mỹ tạm thất bại trong việc kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Câu 36. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng và đầy đủ về nhận định: Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954 - 1975) là "một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc"?

- A. Làm thất bại âm mưu và hành động của Mỹ trong chiến lược toàn cầu.
- B. Góp phần quan trọng làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mỹ ở châu Á.
- C. Cổ vũ mạnh mẽ các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên toàn thế giới.
- D. Đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới có quy mô lớn nhất của Mỹ.

Câu 37. Trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1919 - 1975), Đảng Cộng sản Việt Nam nhận định "Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân", vì

- A. nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử.
- B. Đảng lãnh đạo, nhân dân tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.
- C. nhân dân kế thừa và phát huy chủ nghĩa Mác - Lênin.
- D. nhân dân có truyền thống yêu nước, sớm giác ngộ chính trị.

Câu 38. Nhận xét nào dưới đây nhận xét không đúng về phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến năm 1930?

- A. Diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ, với nhiều hình thức đấu tranh.
- B. Diễn ra quyết liệt, hình thức đấu tranh vũ trang là chủ yếu.
- C. Thu hút đông đảo các giai cấp, tầng lớp tham gia.
- D. Theo hai khuynh hướng vô sản và dân chủ tư sản.

Câu 39. Bài học kinh nghiệm về giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam là

- A. tạm gác nhiệm vụ dân chủ, chỉ tập trung giải quyết nhiệm vụ dân tộc.
- B. đề cao vấn đề dân tộc và dân chủ, tập trung giải quyết vấn đề ruộng đất.
- C. đề cao vấn đề dân tộc, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- D. đề cao vấn đề dân chủ, đặt nhiệm vụ chống phong kiến lên hàng đầu.

Câu 40. Bài học nào của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa quan trọng nhất đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam hiện nay?

- A. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng nước ta.
- B. Đoàn kết, phát huy sức mạnh của toàn dân tộc trong mặt trận dân tộc thống nhất.
- C. Linh hoạt trong việc xác định các hình thức đấu tranh cách mạng.
- D. Dự đoán chính xác, kịp thời nắm bắt thời cơ và vượt qua thách thức.

----**HẾT**----